TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 03/2019/QĐST - DS	*Chiêm Hoá, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST- DS ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Mai H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: TDP VT, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: TDP VT, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Phúc H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: TDP VT, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Vũ Thị Mai H và ông Hà Phúc H tổng số tiền là 839.000.000 đồng *(Tám trăm ba mươi chín triệu đồng*), trong đó tiền nợ gốc là 600.000.000 đồng *(Sáu trăm triệu đồng)* và tiền lãi là 239.000.000 đồng *(Hai trăm ba mươi chín triệu đồng)*. Bà Vũ

Thị Mai H là người trực tiếp nhận toàn bộ số tiền trên *(bao gồm cả phần tiền của ông Huấn)*.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày tiếp theo của ngày quyết định cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp 9.292.500 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Bà Vũ Thị Mai H có nghĩa vụ nộp 9.292.500 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.585.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001929 ngày 27/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Trả lại cho bà Vũ Thị Mai H 9.292.500 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm